



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN

Địa chỉ: 315-Lê Duẩn, TP Vinh, Tỉnh Nghệ An

ĐT: 02383.568.246-02383.837.615

Email: cdvdna@gmail.com

Fax: 02383.803.553

Web: <http://cdvdna.edu.vn>

QUY TRÌNH
CHỈNH SỬA, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO

Mã hóa : QT12/VĐ-P.ĐT

Ban hành lần : 01

Hiệu lực từ ngày :/...../2020

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Chữ ký			
Họ và tên	DƯƠNG ĐÌNH PHÚ	NGUYỄN HỮU HẰNG	BUI VĂN DŨNG
Chức danh	TP. ĐÀO TẠO	P. HIỆU TRƯỞNG	HIỆU TRƯỞNG

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Mục đích:

Thực hiện quy trình này nhằm thống nhất cách thức, phương pháp và quy trình điều chỉnh, bổ sung chương trình dạy nghề đảm bảo kịp thời cập nhật các thành tựu phát triển của kỹ thuật công nghệ, đảm bảo thuận lợi cho việc dạy và học và đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp.

2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này áp dụng khi chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp trong trường Cao đẳng Việt-Đức Nghệ An.

II. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

1. Định nghĩa: (Không có định nghĩa)

2. Từ viết tắt:

BGH	Ban Giám Hiệu	QĐ	Quyết định
P.ĐT	Phòng Đào tạo	HĐTĐ	Hội đồng thẩm định
GV	Giáo viên	MH/MĐ	Môn học/Mô đun
CT	Chương trình		

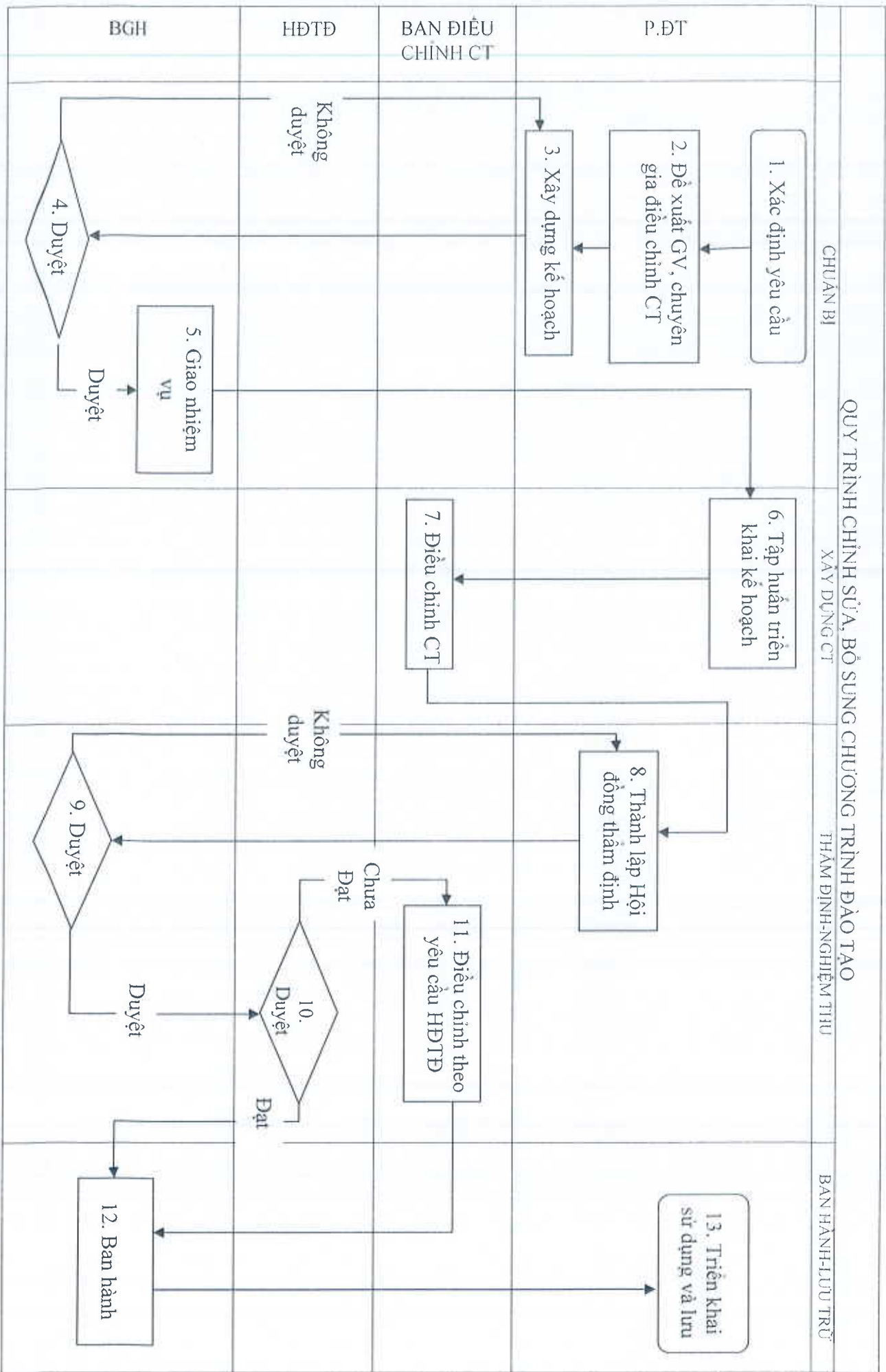
III. LƯU ĐỒ *(Xem trang 2)*

IV. ĐẶC TẢ *(Xem trang 3 - 5)*

V. CÁC BIỂU MẪU/ HƯỚNG DẪN KÈM THEO

TT	Tên biểu mẫu/Hồ sơ	Ký hiệu
1	Đề xuất điều chỉnh CT	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/01
2	Đề xuất GV, chuyên gia điều chỉnh CT	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/02
3	Quyết định ban điều chỉnh CT	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/03
4	Kế hoạch điều chỉnh CT	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/04
5	Giao nhiệm vụ điều chỉnh	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/05
6	Chương trình	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/06 BM/QT12/VĐ-P.ĐT/07 BM/QT12/VĐ-P.ĐT/08
7	Quyết định HĐTĐ	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/09
8	Phiếu đánh giá CT	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/10
9	Biên bản họp thẩm định CT	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/11
10	Quyết định ban hành CT	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/12

QUY TRÌNH CHỈNH SỬA, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



ĐẶC TẢ QUY TRÌNH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
1	Xác định yêu cầu	- Căn cứ kết quả khảo sát các đối tượng: HSSV, GV, doanh nghiệp về chương trình đào tạo, Phòng DT tiên hành lập đề xuất điều chỉnh chương trình; - Các chương trình được điều chỉnh, bổ sung hàng năm hoặc sau 01 khóa đào tạo.	P.DT	Lãnh đạo các Khoa;	Đề xuất điều chỉnh CT	Hàng năm	BM/QT12/VB-P.DT/01
2	Đề xuất giáo viên, chuyên gia điều chỉnh CT	- Đề xuất giáo viên, chuyên gia điều chỉnh chương trình: Có ít nhất 30% giáo viên của nghề và 01 chuyên gia ngoài trường tham gia điều chỉnh;	P.DT	Lãnh đạo các Khoa;	Bảng đề xuất giáo viên, chuyên gia	2 ngày làm việc	BM/QT12/VB-P.DT/02
3	Xây dựng kế hoạch	- Xây dựng kế hoạch: Xác định mục tiêu, yêu cầu, nội dung công việc, thời gian, nguồn lực tài chính và phân công trách nhiệm thực hiện; - Soạn quyết định Ban điều chỉnh CT trình Hiệu trưởng;	P.DT	Lãnh đạo các Khoa;	- Kế hoạch;	04 ngày sau khi nhận hồ sơ	BM/QT12/VB-P.DT/03
4	Duyệt	- Căn cứ đề xuất và kế hoạch được xây dựng Phòng DT trình BGH phê duyệt.	BGH		Quyết định thành lập Ban điều chỉnh		BM/QT12/VB-P.DT/04

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
					chương trình		
5	Giao nhiệm vụ	- Giao nhiệm vụ cho Ban điều chỉnh CT	BGH	- Phòng ĐT - Ban điều chỉnh CT	Biên bản họp hoặc Hợp đồng điều chỉnh CT	04 ngày sau khi phê duyệt kế hoạch	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/05
6	Tập huấn – Triển khai kế hoạch	- Phổ biến kế hoạch điều chỉnh CT; - Hướng dẫn các quy định, biểu mẫu và phương pháp thực hiện điều chỉnh CT;	P.ĐT	Ban điều chỉnh CT	Biên bản hội nghị tập huấn	01 ngày	
7	Điều chỉnh chương trình	- Điều chỉnh CT đào tạo theo nhiệm vụ được phân công, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch; - Soạn thảo quyết định HĐTD: Có ít nhất 7 người, bao gồm các giáo viên, cán bộ quản lý và các chuyên gia ngoài trường; - Soạn kế hoạch thẩm định CT trình Hiệu trưởng;	Ban điều chỉnh CT	Khoa, Phòng ĐT	Dự thảo chương trình	3 tháng làm việc	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/06 BM/QT12/VĐ-P.ĐT/07 BM/QT12/VĐ-P.ĐT/08
8	Thành lập HĐTD		P.ĐT	Khoa		2 ngày làm việc	BM/QT12/VĐ-P.ĐT/09

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
9	Duyệt	- Hiệu trưởng phê duyệt	BGH		Quyết định thành lập HĐTD		BM/QT12/VĐ-P.ĐT/10 BM/QT12/VĐ-P.ĐT/11
10	Thẩm định – Nghịem thu	<ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên HĐTD nghiên cứu dự thảo chương trình; chuẩn bị ý kiến đánh giá và gửi cho Chủ tịch HĐTD; - Ban điều chỉnh CT báo cáo tóm tắt quá trình thực hiện và các nội dung chính theo yêu cầu của Chủ tịch HĐTD; - Các thành viên HĐTD nhận xét, đánh giá về dự thảo chương trình; - Ban điều chỉnh chương trình giải trình, tiếp thu các ý kiến của HĐTD; - Chủ tịch HĐTD tổng hợp, kết luận; - HĐTD tiến hành bỏ phiếu đánh giá về chất lượng chương trình; - Chủ tịch HĐTD kết luận về chất lượng chương trình; + Nếu chưa đạt yêu cầu thì chuyển sang bước 12 và đưa ra kế hoạch thẩm định tiếp theo; + Nếu đạt yêu cầu thì lập tờ trình đề nghị Hiệu trưởng xem xét, quyết định phê duyệt(chuyển sang bước 13) - Thư ký HĐTD tiến hành lập biên bản họp thẩm định chương trình; 	HĐTD;	<ul style="list-style-type: none"> - Ban điều chỉnh CT - Phòng ĐT - BGH 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đánh giá CT; - Biên bản họp thẩm định CT; - Tờ trình đề nghị Hiệu trưởng phê duyệt 	1 ngày làm việc	

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
11	Điều chỉnh theo yêu cầu của HĐTD	Điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện chương trình theo ý kiến của HĐTD (nếu có) sau đó chuyển sang bước 11;	Ban điều chỉnh CT	HĐTD	Dự thảo chương trình điều chỉnh	Theo kế hoạch	
12	Phê duyệt ban hành	Căn cứ báo cáo của HĐTD, Phòng DT soạn thảo quyết định trình BGH ký phê duyệt ban hành; - In ấn và triển khai chương trình cho các khoa sử dụng; - Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ;	BGH	P.DT	- Quyết định ban hành CT;	Theo kế hoạch	BM/QT12/VD-P.DT/12
13	Triển khai sử dụng và lưu hồ sơ		P.DT	Ban điều chỉnh CT; HĐTD;	Chương trình	Sau khi được phê duyệt	

TRƯỜNG CĐ VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN
PHÒNG ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày.....tháng..... năm 2019

ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ

Kính gửi: - Ban giám hiệu trường Cao đẳng Việt Đức Nghệ An

Nhằm đổi mới chương trình dạy nghề, kịp thời cập nhật kiến thức, kỹ năng, các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến nghề đào tạo và các ý kiến phản hồi từ đơn vị đào tạo, người sử dụng lao động, người tốt nghiệp đã đi làm, nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

Phòng Đào tạo kính đề nghị Ban giám hiệu cho phép điều chỉnh chương trình dạy nghề, cụ thể như sau:

TT	Tên chương trình	Mã nghề	Trình độ đào tạo	Nội dung đề xuất điều chỉnh
1				
2				
3				
4				

Kính đề nghị Ban giám hiệu và các phòng chức năng xem xét.

HIỆU TRƯỞNG

TP. ĐÀO TẠO

TRƯỜNG CĐ VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN
PHÒNG ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghệ An, ngày.....tháng.....năm 201

PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN THAM GIA ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ

TT	Họ và tên giáo viên, chuyên gia	Trình độ chuyên môn	Đơn vị công tác	Điện thoại	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
NGHỀ CÔNG NGHỆ Ô TÔ - TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG NGHỀ						
1						
2						
NGHỀ ĐIỆN CÔNG NGHIỆP - TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG NGHỀ						
1						
2						

TP. PHÒNG ĐÀO TẠO

UBND TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CĐ VIỆT ĐỨC NGHỆ AN
Số...../QĐ-Tr.VĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc
Nghệ An, ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Ban điều chỉnh chương trình dạy nghề
trình độđối với nghề

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN

- Căn cứ.....
- Căn cứ Quy trình chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo ban hành ngày...tháng...năm.... của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Việt-Đức Nghệ An;
- Xét theo đề nghị của trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Ban điều chỉnh chương trình dạy nghề trình độ đối với nghề, gồm các Ông (Bà) có tên trong danh sách đính kèm.

Điều 2: Ban điều chỉnh chương trình dạy nghề có nhiệm vụ tổ chức điều chỉnh chương trình dạy nghề trình độ đối với nghề theo đúng kế hoạch của Nhà trường và các quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo và các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 1.
- Lưu: ĐT, VT

UBND TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CD VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN
Số...../KH-Tr.VD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc
Nghệ An, ngày tháng năm.....

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ

1. Các căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp, ngày 27 tháng 11 năm 2014:

Căn cứ quyết định số 195/QĐ BLĐT BXH ngày 31/01/2007 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH về việc thành lập trường CD nghề KT Việt - Đức Nghệ An:

Căn cứ quyết định số 694/QĐ BLĐT BXH ngày 18 tháng 05 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật Việt - Đức Nghệ An thành Trường Cao đẳng Việt - Đức Nghệ An;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình: tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng.

2. Lý do điều chỉnh chương trình dạy nghề:

Nhằm đổi mới chương trình dạy nghề, kịp thời cập nhật kiến thức, kỹ năng, các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến nghề đào tạo và các ý kiến phản hồi từ đơn vị đào tạo, người sử dụng lao động, người tốt nghiệp đã đi làm, nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

3. Danh mục chương trình dạy nghề cần điều chỉnh:

TT	Chương trình	Mã nghề	Trình độ đào tạo	Nội dung điều chỉnh
1				
2				

4. Hướng dẫn thực hiện:

.....
.....

5. Kinh phí thực hiện:

6. Tiến độ thực hiện:

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện

Ban giám hiệu yêu cầu các phòng, khoa tổ chức thực hiện tốt kế hoạch trên./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (b/c)
- Các phòng, khoa (t/h)
- Lưu: ĐT, VT.

Nghệ An, ngày tháng năm.....

**BIÊN BẢN HỌP GIAO NHIỆM VỤ
ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ**

Căn cứ quyết định số 195/QĐ BLĐT BXH ngày 31/01/2007 của Bộ trưởng Bộ LĐT BXH về việc thành lập trường CĐ nghề KT Việt - Đức Nghệ An:

Căn cứ quyết định số 694/QĐ BLĐT BXH ngày 18 tháng 05 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐT BXH về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật Việt - Đức Nghệ An thành Trường Cao đẳng Việt - Đức Nghệ An;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐT BXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ LĐT B&XH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình: tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng.

- Căn cứ năng lực, trình độ của giáo viên và chuyên gia;

Hôm nay, ngày.....tháng năm 201...., tại Trường Cao đẳng Việt Đức Nghệ An, tiến hành họp giao nhiệm vụ điều chỉnh chương trình dạy nghề.

I. Thành phần

- Chủ trì: Hiệu trưởng
- Thành viên:

II. Nội dung

.....

- Kế hoạch thực hiện:

STT	Nội dung	Người thực hiện	Thời gian thực hiện

CHỦ TỌA**THƯ KÝ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN

**CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP/CAO ĐẲNG
NGHỀ:.....**

(font chữ: Times New Roman, in hoa, cỡ chữ: 18, Bold)

*Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ –Tr.VĐ ngày.....tháng.....năm.....
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Việt-Đức Nghệ An)*

Nghệ An, Năm 20.....

UBND TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CĐ VIỆT ĐỨC NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc

CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP/CAO ĐẲNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- ngày / /20
của)

Nghề:

Mã nghề:

Trình độ đào tạo: Trung cấp/Cao đẳng

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương;

(Đối với trình độ trung cấp nghề đối tượng tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở phải học thêm phần văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Số lượng mô đun, môn học đào tạo:

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp Trung cấp nghề/Cao đẳng nghề.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp

- Kiến thức:

- Kỹ năng:

2. Chính trị, đạo đức, thể chất và quốc phòng

- Chính trị, pháp luật:

- Đạo đức, tác phong công nghiệp (chú ý tới kỹ năng mềm):

- Thể chất, quốc phòng:

3. Cơ hội việc làm (kể tên các vị trí làm việc trong tương lai):

II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC

1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học

- Thời gian khoá học:..... năm

- Thời gian học tập:..... tuần

- Thời gian thực học:.....giờ

- Thời gian ôn, kiểm tra hết mô đun/môn học và thi tốt nghiệp:.....giờ (trong đó thi tốt nghiệp:.....giờ)

2. Phân bố thời gian thực học

- Thời gian học các môn học chung:..... giờ

- Thời gian học các mô đun, môn học đào tạo nghề:..... giờ

- Thời gian học lý thuyết:..... giờ ; Thời gian học thực hành:..... giờ

2.3. Thời gian học văn hoá trung học phổ thông đối với hệ tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở:giờ (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong chương trình khung trung cấp chuyên nghiệp).

Chú ý: Mục này chỉ áp dụng đối với chương trình dạy nghề trình độ trung cấp cho đối tượng tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở.

III. DANH MỤC MÔ ĐUN, MÔN HỌC ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN

Mã MĐ, MH	Tên mô đun, môn học	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các môn học chung				
MH 01	Chính trị				
MH 02	Pháp luật				
MH 03	Giáo dục thể chất				
MH 04	Giáo dục quốc phòng - an ninh				
MH 05	Tin học				
MH 06	Anh văn				
II	Các mô đun, môn học đào tạo nghề				
II.1	Các mô đun, môn học kỹ thuật cơ sở				
MH 07					
MH 08					
...					
II.2	Các mô đun, môn học chuyên môn nghề				
MH 21					
MH 22					
MĐ 23					
...					
Tổng cộng					

IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN, MÔN HỌC ĐÀO TẠO

Nội dung chi tiết các mô đun/môn học được sắp xếp thành các phụ lục kèm theo chương trình (chương trình các mô đun/môn học được xây dựng theo mẫu định dạng quy định tại Phụ lục 12,13 của Thông tư này).

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hướng dẫn thi tốt nghiệp

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết	không quá 120 phút
		Vấn đáp	không quá 60 phút một học sinh/sinh viên
		Trắc nghiệm	không quá 90 phút
2	Văn hoá trung học phổ thông (đối với hệ tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở)	Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	
3	Kiến thức, kỹ năng nghề (có thể lựa chọn một trong hai phương pháp sau):		
3.1	Phương pháp 1:		
	- Thi lý thuyết nghề	Viết	không quá 180 phút
		Vấn đáp	không quá 60 phút một học sinh/sinh viên
		Trắc nghiệm	không quá 90 phút
- Thi thực hành nghề	Bài tập/sản phẩm	không quá 24 giờ	
3.2	Phương pháp 2: Bài thi tích hợp lý thuyết và thực hành	Tích hợp	không quá 24 giờ

2. Xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện)

3. Các chú ý khác

Nghệ An, ngày.....tháng.....năm.....

HIỆU TRƯỞNG

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC.....

Mã môn học:

Thời gian môn học: giờ; (Lý thuyết:..... giờ; Thực hành:..... giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC

(Ghi khái quát và ngắn gọn đủ để thể hiện kiến thức, kỹ năng, thái độ mà người học đạt được sau khi học xong môn học)

III. NỘI DUNG MÔN HỌC

1 Nội dung tổng quát và phân bố thời gian

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Bài tập	Kiểm tra* (LT hoặc TH)
	Mở đầu				
I.	Chương 1:..... 1. Tên mục:..... 2. Tên mục:.....				
II.	Chương 2:..... 1. Tên mục:..... 2. Tên mục:.....				
n	Chương n:..... 1. Tên mục:..... 2. Tên mục:.....				
	Cộng				

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính vào giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Mở đầu:.....

Chương 1:.....

Mục tiêu:

1. Tên mục:

1.1. Tên tiêu mục

.....

1.2. Tên tiêu mục

.....

Thời gian: giờ

1. n. Tên tiêu mục

.....

Nội dung chi tiết, phân bổ thời gian và hình thức giảng dạy của Chương 1

Mục/Tiêu mục/....	Thời gian (giờ)				Hình thức giảng dạy
	T.Số	Lý thuyết	TH/BT	KT*	
1. Tên mục
1.1. Tên tiêu mục
1.1.1.
1.1.2.
1.1.3.
1.2. Tên tiêu mục
1.1.1.
1.1.2.
1.1.3.
1.n. Tên tiêu mục
1.n.1.
1.n.2.
1.n.3.
2. Tên mục
2.1. Tên tiêu mục
2.1.1.
2.1.2.
2.1.3.
2.2. Tên tiêu mục
2.1.1.
2.1.2.
2.1.3.
2.n. Tên tiêu mục
2.n.1.
2.n.2.
2.n.3.
n. Tên mục
n.1. Tên tiêu mục
n.1.1.
n.1.2.
* Kiểm tra

Chương 2:.....*Mục tiêu:.....*

1. Tên mục:

1.1. Tên tiêu mục

Thời gian: giờ

.....
1.2. Tên tiêu mục

.....
1. n. Tên tiêu mục

.....
Nội dung chi tiết, phân bổ thời gian và hình thức giảng dạy của Chương 2

Mục/Tiêu mục/....	Thời gian (giờ)				Hình thức giảng dạy
	T.Số	Lý thuyết	TH/BT	KT*	
1. Tên mục
1.1. Tên tiêu mục
1.1.1.
1.1.2.
1.1.3.
1.2. Tên tiêu mục
1.1.1.
1.1.2.
1.1.3.
1.n. Tên tiêu mục
1.n.1.
1.n.2.
1.n.3.
2. Tên mục
2.1. Tên tiêu mục
2.1.1.
2.1.2.
2.1.3.
2.2. Tên tiêu mục
2.1.1.
2.1.2.
2.1.3.
2.n. Tên tiêu mục
2.n.1.
2.n.2.
2.n.3.
n. Tên mục
n.1. Tên tiêu mục
n.1.1.
n.1.2.
* Kiểm tra

Chương n:.....

Mục tiêu:.....

1. Tên mục:

1.1. Tên tiêu mục

Thời gian: giờ

.....
1.2. Tên tiêu mục

.....
1. n. Tên tiêu mục

.....
Nội dung chi tiết, phân bổ thời gian và hình thức giảng dạy của Chương n

Mục/Tiêu mục/....	Thời gian (giờ)				Hình thức giảng dạy
	T.Số	Lý thuyết	TH/BT	KT*	
1. Tên mục
1.1. Tên tiêu mục
1.1.1.
1.1.2.
1.1.3.
1.2. Tên tiêu mục
1.1.1.
1.1.2.
1.1.3.
1.n. Tên tiêu mục
1.n.1.
1.n.2.
1.n.3.
2. Tên mục
2.1. Tên tiêu mục
2.1.1.
2.1.2.
2.1.3.
2.2. Tên tiêu mục
2.1.1.
2.1.2.
2.1.3.
2.n. Tên tiêu mục
2.n.1.
2.n.2.
2.n.3.
n. Tên mục
n.1. Tên tiêu mục
n.1.1.
n.1.2.
* Kiểm tra

Chú ý: Phải phân chia mục thành các tiêu mục để hình thành một trong ba loại bài giảng là lý thuyết, thực hành/bài tập hoặc tích hợp:

- Đối với tiêu mục có hình thức giảng dạy là lý thuyết: phân chia nội dung giảng dạy sao cho có thời gian không nên nhỏ hơn 0,25 giờ chuẩn, tốt nhất là từ 1 giờ chuẩn trở lên.

- Đối với tiêu mục có hình thức giảng dạy là thực hành/bài tập: phân chia nội dung để hình thành kỹ năng thành phần hoặc một phần của kỹ năng thành phần sao cho có thời gian luyện tập không nên nhỏ hơn 01 giờ chuẩn.

- Đối với tiêu mục có hình thức giảng dạy là tích hợp phải: chứng minh trong đó có nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành/bài tập, để đảm bảo những kiến thức đó hình thành kỹ năng thành phần nhỏ nhất mà có thể phân chia được; thời gian thực hiện nội dung đó không nên nhỏ hơn 01 giờ chuẩn (cần phải định lượng thời gian thực hiện cụ thể từng nội dung kiến thức và thực hành/bài tập).

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Lớp học/phòng thực hành

.....

2. Trang thiết bị máy móc

.....

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu

.....

4. Khác....

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

.....

2. Phương pháp

.....

VI. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Phạm vi áp dụng chương trình môn học:

.....

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

.....

3. Những trọng tâm chương trình môn học cần chú ý:

.....

4. Tài liệu cần tham khảo:

.....

5. Ghi chú và giải thích (nếu cần):

.....

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN.....

Mã mô đun:

Thời gian mô đun: giờ; (Lý thuyết: giờ; Thực hành: giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:**II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:***(Ghi khái quát các công việc người học nghề có khả năng làm được sau khi học xong mô đun)***III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:***1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:*

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Mở đầu:.....				
2	Bài 1:.....				
3	Bài 2:.....				
4	Bài 3:.....				
.....				
n	Bài n:.....				
	Cộng				

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành.

*2. Nội dung chi tiết:***Bài mở đầu:.....****Bài 1:.....**

Thời gian: giờ

Mục tiêu của bài:

1. Tên tiêu đề

2. Tên tiêu đề

n. Tên tiêu đề

Nội dung chi tiết, phân bổ thời gian và hình thức giảng dạy của Bài 1

Tiêu đề/Tiểu tiêu đề	Thời gian (giờ)				Hình thức giảng dạy
	T.Số	Lý thuyết	TH	KT*	
1. Tên tiêu đề
1.1. Tên tiêu đề
1.2. Tên tiêu đề
1.n.

2. Tên tiêu đề
2.1. Tên tiêu tiêu đề
2.2. Tên tiêu tiêu đề
2.n.
n. Tên tiêu đề
n.1. Tên tiêu tiêu đề
n.2. Tên tiêu tiêu đề
n.n.
* Kiểm tra

Bài 2:.....

Thời gian: giờ

Mục tiêu của bài:

.....
1. Tên tiêu đề

.....
2. Tên tiêu đề

.....
n. Tên tiêu đề

Nội dung chi tiết, phân bổ thời gian và hình thức giảng dạy của Bài 2

Tiêu đề/Tiểu tiêu đề	Thời gian (giờ)				Hình thức giảng dạy
	T.Số	Lý thuyết	TH	KT*	
1. Tên tiêu đề
1.1. Tên tiêu tiêu đề
1.2. Tên tiêu tiêu đề
1.n.
2. Tên tiêu đề
2.1. Tên tiêu tiêu đề
2.2. Tên tiêu tiêu đề
2.n.
n. Tên tiêu đề
n.1. Tên tiêu tiêu đề
n.2. Tên tiêu tiêu đề
n.n.
* Kiểm tra

Bài n:.....

Thời gian: giờ

Mục tiêu của bài:

.....
1. Tên tiêu đề

.....
2. Tên tiêu đề

.....
n. Tên tiêu đề

Nội dung chi tiết, phân bố thời gian và hình thức giảng dạy của Bài n

Tiêu đề/Tiểu tiêu đề	Thời gian (giờ)			Hình thức giảng dạy	
	T.Số	Lý thuyết	TH		KT*
1. Tên tiêu đề
1.1. Tên tiêu đề
1.2. Tên tiêu đề
1.n.
2. Tên tiêu đề
2.1. Tên tiêu đề
2.2. Tên tiêu đề
2.n.
n. Tên tiêu đề
n.1. Tên tiêu đề
n.2. Tên tiêu đề
n.n.
* Kiểm tra

Chú ý: Phải phân chia tiêu đề thành các tiêu đề để hình thành một trong ba loại bài giảng là lý thuyết, thực hành hoặc tích hợp:

- Đối với tiêu đề có hình thức giảng dạy là lý thuyết: phân chia nội dung giảng dạy sao cho có thời gian không nên nhỏ hơn 0,25 giờ chuẩn, tốt nhất là từ 1 giờ chuẩn trở lên.

- Đối với tiêu đề có hình thức giảng dạy là thực hành: phân chia nội dung để hình thành kỹ năng thành phần hoặc một phần của kỹ năng thành phần sao cho có thời gian luyện tập không nên nhỏ hơn 01 giờ chuẩn.

- Đối với tiêu đề có hình thức giảng dạy là tích hợp phải: chứng minh trong đó có nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành, để đảm bảo những kiến thức đó hình thành kỹ năng thành phần nhỏ nhất mà có thể phân chia được; thời gian thực hiện nội dung đó không nên nhỏ hơn 01 giờ chuẩn (cần phải định lượng thời gian thực hiện cụ thể từng nội dung kiến thức và thực hành).

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng

.....
2. Trang thiết bị máy móc

.....
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu

.....
4. Khác.....

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung

.....
2. Phương pháp

.....

UBND TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CĐ VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc

Số...../QĐ-Tr.VĐ

Nghệ An, ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình dạy nghề
trình độ đối với nghề

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN

- Căn cứ.....
- Căn cứ Quy trình bổ sung, chỉnh sửa chương trình đào tạo ban hành ngày tháng năm của Trường cao đẳng Việt-Đức Nghệ An;
- Theo đề nghị của trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình dạy nghề trình độ
đối với nghề gồm các Ông(Bà) có tên sau:

1. Chủ tịch: Ông (Bà)
2. Phó chủ tịch: Ông (Bà)
3. Ủy viên thư ký : Ông (Bà)
4. Các ủy viên:
Ông (Bà)
Ông (Bà)
Ông (Bà)
Ông (Bà)

Điều 2: Hội đồng thẩm định chương trình dạy nghề có nhiệm vụ tổ chức thẩm định chương trình dạy nghề trình độ đối với nghề theo đúng kế hoạch của Nhà trường và các quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo và các Ông (Bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như điều 1,
- Lưu DT, VT

Nghệ An, ngày tháng năm....

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

Tên chương trình:

Nghề:

Trình độ đào tạo:

Số TT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			Nội dung cần chỉnh sửa
		Đạt yêu cầu đề nghị ban hành	Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa	Chưa đạt yêu cầu phải xây dựng lại	
I	Tính chuẩn xác của chương trình				
1	Sơ đồ phân tích nghề thể hiện đầy đủ các nhiệm vụ và công việc cần có của nghề				
2*	Nội dung đào tạo trong chương trình xuất phát từ kết quả phân tích nghề, phân tích công việc, yêu cầu kiến thức, kỹ năng nghề và có tính tới xu thế phát triển của nghề trong tương lai				
3	Các thông tin trong chương trình chuẩn xác về mặt chuyên môn				
4*	Các mô đun/môn học được hình thành dựa trên việc phân loại và nhóm các kiến thức theo logic khoa học và logic nhận thức				
5*	Các mô đun được hình thành dựa trên việc tích hợp các kiến thức, kỹ năng theo logic hành nghề				
II	Về Cấu trúc của chương trình				
6*	Nội dung “Mục tiêu đào tạo” nêu rõ những năng lực hành nghề chủ yếu học sinh/sinh viên phải đạt được sau khi tốt nghiệp tương ứng với trình độ đào tạo				
7*	Thời gian thực học và phân bố thời gian thực học đúng quy định				
8*	Cơ cấu và số lượng các mô đun/môn học trong chương trình				

Số TT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			Nội dung cần chỉnh sửa
		Đạt yêu cầu đề nghị ban hành	Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa	Chưa đạt yêu cầu phải xây dựng lại	
	đủ để thực hiện “Mục tiêu đào tạo” đã đề ra				
9*	Sơ đồ mối liên hệ cốt lõi giữa các mô đun và môn học trong chương trình theo đúng logic nhận thức, logic hành nghề, logic sự phạm				
III	VỀ “Đề cương chi tiết của các mô đun, môn học đào tạo”				
10*	Phần “Mục tiêu mô đun/môn học” có nêu được khái quát những năng lực chính học sinh/sinh viên phải đạt được khi học xong mô đun/môn học				
11*	Đề cương nội dung và điều kiện thực hiện của mô đun/môn học có đủ để đạt được “Mục tiêu mô đun/môn học” đã viết				
12*	Phần “Phương pháp và nội dung đánh giá” đủ để đánh giá đúng “Mục tiêu của mô đun/môn học” đã viết cho chương trình mô đun/môn học				

Kết luận:**Ghi chú:**

1. Các tiêu chí có đánh dấu * có ý nghĩa rất quan trọng đối với chất lượng chương trình đã biên soạn
2. Các mức độ đánh giá:
 - Đạt yêu cầu: không phải sửa chữa gì hoặc chỉ cần sửa chữa vài lỗi nhỏ về biên tập;
 - Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa: phải sửa chữa một số lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, sau đó trình chủ tịch, phó chủ tịch và thư ký hội đồng xem xét, nếu thông qua được thì đạt yêu cầu đề nghị phê duyệt;
 - Không đạt yêu cầu: có nhiều lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, phải biên soạn lại để trình hội đồng thẩm định lại.
3. Phần kết luận: Người đánh giá ghi 1 trong 3 trường hợp sau:
 - Đạt yêu cầu đề nghị ban hành;
 - Đạt yêu cầu nhưng phải chỉnh sửa;
 - Chưa đạt yêu cầu phải biên soạn lại;

UBND TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CĐ VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc
Nghệ An, ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm:.....

Tên nghề:..... Mã nghề:.....

Trình độ đào tạo:.....

Quyết định thành lập Hội đồng:

Số thành viên Hội đồng có mặt:....., gồm có:

1.

2.

3.

4.

5.

6.

7.

8.

9.

10.....

Số vắng mặt:....., gồm có:

1.

2.

1. Trình bày nội dung chương trình:

(Đại diện ban xây dựng chương trình báo cáo: Các căn cứ để điều chỉnh chương trình; mục tiêu của chương trình; cấu trúc chương trình; thời lượng của chương trình; nội dung của chương trình; đề cương chi tiết môđun/môn học và các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình)

2. Các thành viên Hội đồng nhận xét và đặt câu hỏi:

- Hai thành viên phản biện của Hội đồng thẩm định đọc nhận xét và đặt câu hỏi:

.....

- Các thành viên của Hội đồng thẩm định đặt câu hỏi:

.....

.....

- Đại diện Ban xây dựng chương trình trả lời và giải trình:

.....

3. Đánh giá (HĐ đề cử ban kiểm phiếu đánh giá chương trình đào tạo, gồm Trưởng ban và 2 thành viên. Chương trình đào tạo được đánh giá bằng hình thức bỏ phiếu kín. Các thành viên ghi ý kiến của mình vào phiếu thẩm định, trong đó cần khẳng định chương trình đào tạo đạt yêu cầu hay chưa đạt yêu cầu, những nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa. Phiếu trắng được coi là phiếu không thông qua. Chương trình được coi là đạt yêu cầu khi có 4/5 thành viên bỏ phiếu thông qua)

Trưởng ban kiểm phiếu:.....

Thành viên 1:.....

Thành viên 2:.....

Tổng số phiếu phát ra:.....

Tổng số phiếu thu vào:.....

Số phiếu hợp lệ:.....

Số phiếu không hợp lệ:.....

Kết quả kiểm phiếu:.....

4. Kết luận của Hội đồng thẩm định

.....

.....

Thư ký đọc biên bản và Chủ tịch Hội đồng tuyên bố kết thúc phiên họp thẩm định vào lúc:

.....

Chủ tịch Hội đồng

(Ký tên, họ tên)

Thư ký Hội đồng

(Ký tên, họ tên)

UBND TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CĐ VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN
Số...../QĐ-Tr.VĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc
Nghệ An, ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành chương trình dạy nghề trình độ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỆT-ĐỨC NGHỆ AN

- Căn cứ.....
- Căn cứ Quy trình bổ sung, chỉnh sửa chương trình đào tạo ban hành ngày tháng..... năm..... của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Việ- Đức Nghệ An;
- Xét theo đề nghị của Hội đồng thẩm định chương trình dạy nghề.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này chương trình dạy nghề, trình độ gồm các nghề có tên trong danh sách đính kèm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày/..../.....

Điều 3: Các Ông (Bà) Chủ tịch Hội đồng thẩm định chương trình dạy nghề và các Ông (Bà) Trưởng các phòng, khoa thuộc trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Lưu: DT, VT.